

DỊCH THUẬT SMS

[Dịch thuật tiếng Anh](#) | [Dịch thuật tiếng Hoa](#) | [Dịch thuật tiếng Nhật](#)
[Dịch thuật tiếng Hàn](#) | [Dịch thuật website](#) | [Dịch tài liệu kỹ thuật](#)
[Dịch thuật video](#) | [Thu âm lồng tiếng đa ngôn ngữ](#) | [Chèn phụ đề đa ngôn ngữ](#)

Liên hệ: **0934.436.040** (Zalo, Viber, WhatsApp, Wechat)

✉ baogia@dichthuatsms.com | www.dichthuatsms.com



TRÍCH ĐOẠN BẢN DỊCH TRUYỆN NGẮN ANH-VIỆT

“TASMA”

How a Claim was Nearly Jumped in Gum-Tree Gully

FOR the first time for ten years—a long period in the history of a country that can look back upon its lawless past of less than thirty years ago—sounds associated with human life were to be heard in Gum-tree Gully. Where only the magpie had hitherto tuned his voice in his own grotesquely melodious key, and pretentious native companions had not been afraid to stand in a ludicrous row, where kangaroos had hopped and nibbled, nervously alert without cause, while their little ones took headers in and out of their pouches unconcernedly, and lithe snakes had projected their quivering bodies fearlessly through the scrub—hard-handed men and women began to make their way. Gum-tree Gully, worthless from an auriferous point of view, had capabilities of its own for cultivation, and Gum-tree Gully was open for selection.

How it acquired its name, in a district where every gully is made up, more or less, of gum-trees, is a matter to be chronicled. There are “gums and gums,” and the early explorers of Gum-tree Gully had testified to their appreciation of differences in trees, as we mark our appreciation of differences in people.

The veteran gum-tree, which had sufficed, on its own merits, to give its name to a range of country some miles in extent, grew close to the bed of one of the many creeks that may be credited with an equivocal share in the progenitorship of the River Coliban. Its claims to military honours were at least as well founded as those of any royal heir-apparent who has never seen a battle, or any fancifully martial princess who coquets with her sword and rides about in her dainty uniform on review days. I do not go so far as to say that if its claims had been brought before a Colonial Duke of Cambridge they would have been precisely examined into, or that a medal would thenceforth have depended from one of its splattered branches. But supposing a committee of arboriculturists, in these days of stamping out all the joyous old pantheistic customs, were to sit in open-air conclave and adjudge the reward of a caressing parasite to the sturdiest old

[20]

TASMA

Có người suýt tiếm đất ở Rãnh Bạch đàn

Lần đầu tiên trong vòng mười năm – quãng thời gian đủ dài để một đất nước tự nhìn lại quá khứ vô pháp vô thiên chưa đầy ba chục năm trước, những âm thanh gắn liền với nhân loại được nghe thấy ở Rãnh Bạch đàn. Nơi đó vốn chỉ có chim ác là ngày ngày lãnh lốt những khúc ca kì cục, cùng vài con thú địa phương giả vờ đứng nghe thành hàng lao xao nhận nhạo. Đó cũng là nơi chuột túi nhảy nhô kiếm ăn, chuột mẹ đôi khi phải cảnh giác ngó chừng chung quanh, còn con non thì vô tư thò cái đầu bé xíu ra vào túi mẹ. Ở đó còn có các loài rắn, thân mình uyển chuyển nhện nhàng, chẳng ngại chi mà không bò quanh khắp các bụi cây. Ở cái nơi rừng thiêng nước độc, những người đàn ông đàn bà rắn rỏi bắt đầu khai hoang. Nếu tính khai thác vàng thì Rãnh Bạch đàn hoàn toàn vô ích, nhưng tự nó lại có những tiềm năng khác để trồng trọt và chăn nuôi. Quan trọng nhất là, Rãnh Bạch đàn thuộc diện đất mới được phép chọn¹.

Làm thế nào mà vùng đất có cái tên đặc hữu này trong khi nằm lọt thỏm giữa một quận mà vùng nào vùng nấy đều có bạch đàn xanh tốt, đó là một câu chuyện dài cần được kể theo đúng trình tự thời gian. Không phải các cây đều giống nhau, có “cây này cây nọ”, và những người khai khẩn đầu tiên ở Rãnh Bạch đàn đã thật sự trân trọng sự khác biệt giữa các loài cây ấy, giống như chúng ta bây giờ trân trọng sự khác biệt giữa người với người.

Cây bạch đàn chiến binh, cái tên hào hùng xứng đáng để đặt cho những cụm dân cư trải vài dặm quanh đấy, sinh trưởng từ đáy của một trong những con lạch lớn có thể coi là một phần thượng nguồn của Sông Coliban. Lý do nó cần uy danh quân đội cũng giống như lý do một vị thái tử chưa nếm mùi trận mạc lại muốn huân chương, hoặc một nàng công chúa say mê võ công nhưng chỉ biết vung kiếm làm màu và mặc võ phục xinh đẹp để khoe mẽ. Có người còn bảo, nếu giờ ta trình ngài Công tước Cambridge của Đế quốc cái mong muốn quân danh này của cây bạch đàn, hẳn ngài ấy cũng sẽ cho người xem xét cẩn thận, hoặc nếu có thể, gửi đến hẳn cái huân chương và treo trang trọng lên một cành to dưới tán lá sum sê của cây như ước nguyện. Nhưng giả sử có một hội đồng các chuyên gia trồng cây, ở cái thời đoạn tuyệt tập quán phiếm thần này, ngôi hợp kín

¹ Chọn đất theo luật đất đai về Lựa chọn sở hữu đất (Selection) của chính phủ Úc những năm 1860. Theo luật này, người dân ở một số thuộc địa Úc có thể tự do chọn đất trước khi chính phủ khảo sát.

DỊCH THUẬT SMS

[Dịch thuật tiếng Anh](#) | [Dịch thuật tiếng Hoa](#) | [Dịch thuật tiếng Nhật](#)
[Dịch thuật tiếng Hàn](#) | [Dịch thuật website](#) | [Dịch tài liệu kỹ thuật](#)
[Dịch thuật video](#) | [Thu âm lồng tiếng đa ngôn ngữ](#) | [Chèn phụ đề đa ngôn ngữ](#)

Liên hệ: **0934.436.040** (Zalo, Viber, WhatsApp, Wechat)

✉ baogia@dichthuatsms.com | www.dichthuatsms.com



TRÍCH ĐOẠN BẢN DỊCH TRUYỆN NGẮN ANH-VIỆT

HOW A CLAIM WAS NEARLY JUMPED IN GUM-TREE GULLY 21
trunk in the Australian bush, this ancient gum-tree would have been entwined for its remaining decades—years are of little account in the life of such a tree—by the very Abishag of a creeper.

What unseen warfare it had sustained could only be found out by noting in its uppermost branches, where a stump or a splintered jag betokened the loss of a limb. But these were small tributes to pay to the force of contending winds that had broken the backs of all the frailer trees around. It was easy to see what of resistance it had made by looking up its majestic trunk. There was a grand assurance in the rigidity of its uprightness, a calm self-assertion in its uncompromising straightness, as if, poised upon circumvagant roots, that, in exploring the quartzly soil, had curled themselves around a layer of primeval granite, it knew that nothing short of an earthquake which should have power to upheave the foundations of the hill itself could compel its stately body to the performance of any undue genuflexions.

Every succeeding season had stamped it with hieroglyphics of its own, to the interpretation of which only nature could furnish the key. Becoming warty as it reached maturity, and discharging its acrid juices less frequently than in its more expansive and full-blooded days, it had acquired a seasoned appearance as compared with the juvenile gums around it, that gave it all the dignity of a Chiron in the world of the Eucalypti. A close examination of its seared bark would have brought to light a succession of short horizontal indentations, succeeding each other at somewhat irregular intervals from about four feet above the ground to within a few feet of its first throwing out of a branch—a proof that, if time is to be measured by impressions, the gum-tree was older than the most aged oak in Britain—for what English tree can remember a time when naked savages scaled it, and scooped out hollows for the reception of their monkey-toes? Fresh bark had grown around these scars, very much as the skin grows over our childish cuts and wounds, at which we look in more advanced life, on being told that our bodies have been all transformed the while, wondering what we have in common with the absurd little being who lay awake half the night in anticipation of a new pocket-knife, and mutilated himself with it in the morning. Only that the impression has left its mark on the mind as distinctly as the knife has left its mark on the body, such a being, we would say, had passed away altogether.

Besides the indentations afore-mentioned—not to be twisted by the most acute decipherer of cuneiform inscriptions into

với nhau phân xử quyền được hưởng kí sinh có lợi của cái cây già cổ nhất nước Úc, cây bạch đàn này nhất định sẽ vui vẻ xoắn xít với loài kí sinh mĩ lệ nhất trong hàng thập kỉ tiếp theo. Đối với cái cây, một năm thật chẳng đáng là bao so với cuộc đời đặng đặng của nó.

Cái cây đã sống sót qua những trận chiến vô hình nào, ta chỉ có thể thấy vết tích ở những nhánh cao nhất của nó. Trên đó, mỗi mấu cụt, mỗi mòm răng cưa đều cho thấy cái cây từng mất đi một vài cành lớn. Tuy nhiên, đó không phải là cái giá quá đắt khi phải chống chọi với sức ép kinh hoàng từ thiên tai - tất cả những cái cây yếu ớt xung quanh còn bị gió quật cho gãy đôi mà chết. Ta dễ dàng hiểu được nó đã chiến đấu thật ngoan cường khi ngược lên nhìn thân cây hùng vĩ. Một sự kiên định bất phàm toát ra từ vẻ cứng rắn trong vóc dáng hiên ngang, cùng sự tự tin lặng thầm ẩn trong thế đứng thẳng tắp không bao giờ khoan nhượng. Bao năm vươn mình từ bộ rễ khổng lồ đã lan rộng khắp đất cần, ăn sâu xuống những lớp khoáng thạch cổ xưa, cái cây hiểu rõ rằng chỉ có đại địa chấn lấp bể đời non mới có thể tạm thời làm nó chao đảo.

Mỗi mùa trôi qua đều để lại dấu vết đặc trưng của mình lên cái cây. Những dấu vết ấy có ý nghĩa gì, chỉ mẹ thiên nhiên mới có thể giải đáp. Càng về già, cái cây càng sần sùi và tiết ít nhựa hăng hơn so với thời trẻ trai hùng hực khuếch tán. Hiện giờ, nó có vẻ trầm lắng dạn dày hơn những rặng cây còn non ở xung quanh, tựa như bậc hiền triết Chiron trong thế giới của loài Khuynh diệp. Nếu quan sát kĩ lớp vỏ khô bên ngoài, ta có thể thấy những thớ vỏ nằm ngang lồi lõm nối tiếp nhau không theo quy luật, tính từ độ cao hơn một mét² so với mặt đất cho đến khoảng một mét dưới chạc phân nhánh của cây. Đây là bằng chứng rằng nếu tuổi thọ cây được đo bằng ấn tượng, cây bạch đàn này sẽ già hơn cả cây sồi cao tuổi nhất nước Anh, bởi cây ở nước Anh sao nhớ được cái thuở hồng hoang, người thổ dân đã tước vỏ, cào lỗ trên thân cây để đập chân như thế này? Vỏ cây mới nhú lên bọc lại những vết thương đó, giống như làn da lành lại nơi vết thương bất cần hồi thơ bé của ta, để sau này lớn lên, biết rằng cơ thể đã thay đổi hoàn toàn, ta sẽ tự hỏi vì sao ngày ấy ta lại nực cười như thế, làm một đứa bé gốc gác nghề chèo thuyền cả đêm chờ con dao nhíp mới để ngay sáng hôm sau tự cắt mấy nhát vào tay. Chỉ có ấn tượng về ngày hôm ấy là in sâu trong tâm trí ta như vết dao cắt để lại sẹo trên thân thể, còn cái con người ấy, ta nói, đã không còn hiện hữu ở đây nữa rồi.

² Chính xác là 4 foot (khoảng 1.2 mét)